



LÊ ANH TUẤN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH - NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI

Âm nhạc

4

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

LÊ ANH TUẤN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH – NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI

Âm nhạc

4

SÁCH GIÁO VIÊN

blogtailieu.com



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM



Lời nói đầu

Dạy học Âm nhạc ở lớp 4 giúp học sinh trải nghiệm và phát triển năng lực âm nhạc – biểu hiện của năng lực thẩm mỹ. Đây là giai đoạn quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển ở học sinh các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, cùng các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Để học sinh phát triển được các năng lực thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc, các em cần được học các nội dung như: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc thông qua những phương pháp dạy học tích cực và phù hợp.

Trong cuốn sách này, bên cạnh việc kế thừa và phát huy những ưu điểm của phương pháp dạy học môn Âm nhạc hiện hành, còn giới thiệu một số hoạt động và phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến ở những nước có nền giáo dục âm nhạc phát triển.

Những hướng dẫn trong sách chỉ mang tính gợi ý, thầy cô nên vận dụng một cách linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, cảm thụ, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả, cần sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp học sinh phát triển kỹ năng hát, nghe nhạc, đọc nhạc, chơi nhạc cụ. Thầy cô có thể thay đổi cấu trúc một số bài học, có thể điều chỉnh phương pháp và thời lượng dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng trường, từng vùng, miền.

Chúc quý thầy cô xây dựng được những giờ học Âm nhạc phong phú cả về nội dung và hình thức, mang đến cho học sinh thật nhiều niềm vui và cảm xúc.

Các tác giả

PHẦN MỘT

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG



1. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 4

1. Đặc điểm môn học

Âm nhạc là môn học bắt buộc ở lớp 4, bao gồm những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lý thuyết âm nhạc và thưởng thức âm nhạc. Chương trình giáo dục âm nhạc giúp học sinh (HS) trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mỹ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác; đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mỹ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính; thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

3. Mục tiêu

Chương trình môn Âm nhạc lớp 4 giúp HS bước đầu làm quen với kiến thức âm nhạc phổ thông, sự đa dạng của thế giới âm nhạc và các giá trị âm nhạc truyền

thống; hình thành một số kỹ năng âm nhạc ban đầu; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc, hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc phù hợp với lứa tuổi; góp phần hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo).

4. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

– *Thể hiện âm nhạc*: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.

– *Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc*: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.

– *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc*: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kỹ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

5. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 4

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi HS (9 đến 10 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.	- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái. - Hát rõ lời và thuộc lời, biết cách lấy hơi, duy trì được tốc độ ổn định. - Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca. - Cảm nhận được tình cảm của bài hát. - Nêu được tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. - Phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau giữa các câu hát. - Bước đầu biết nhận xét về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. - Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc trò chơi. - Biết biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
<i>Nghe nhạc</i> Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc, biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc, biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Nêu được tên bản nhạc và tên tác giả.
<i>Đọc nhạc</i> Giọng Đô trưởng. Các bài đọc nhạc ngắn, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: trắng, trắng có chấm đôi, đen, móc đơn và các dấu lặng.	– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng. – Đọc đúng tên nốt, thể hiện đúng cao độ và trường độ bài đọc nhạc. – Hiểu được các kí hiệu trong bài đọc nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm.
<i>Nhạc cụ</i> Một số bài tập tiết tấu và giai điệu đơn giản. Sử dụng trường độ: trắng, trắng có chấm đôi, đen, móc đơn và các dấu lặng.	– Bước đầu biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật. – Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu và giai điệu, duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà. – Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát. – Tự làm được nhạc cụ gõ đơn giản từ chất liệu sẵn có (vỏ chai nhựa, cốc nhựa, mảnh gỗ,...). – Biết biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
<i>Lí thuyết âm nhạc</i> – Khuông nhạc, khoá Son, dòng kẻ phụ, nốt nhạc. – Các hình nốt: tròn, trắng, đen, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. – 7 bậc cơ bản và vị trí trên khuông.	– Nhận biết và thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Biết ghi chép bản nhạc đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên (GV).

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.	– Nêu được tên và một vài đặc điểm của nhạc cụ, mô tả được động tác chơi nhạc cụ. – Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ, nhận biết được một số nhạc cụ khi xem biểu diễn.
– Câu chuyện âm nhạc: Một số câu chuyện âm nhạc phù hợp với độ tuổi.	– Nêu được tên các nhân vật yêu thích hoặc ý nghĩa của câu chuyện. – Biết kể lại câu chuyện theo cách riêng. – Biết minh hoạ cho một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác.
– Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ sáng tác ca khúc thiếu nhi.	– Nêu được đôi nét về cuộc đời nhạc sĩ và kê tên một vài ca khúc tiêu biểu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của giai điệu và lời ca trong ca khúc. – Biết vận dụng một vài ca khúc tiêu biểu vào các hoạt động âm nhạc.
– Hình thức biểu diễn: Đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.	– Phân biệt được hình thức biểu diễn đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca. – Vận dụng phù hợp các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca trong hoạt động âm nhạc.

6. Phương pháp giáo dục

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, GV vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, cảm thụ, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác cơ thể (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).

Cần tập trung phát triển cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với sở thích và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động,

chơi các trò chơi, kể chuyện,...; thiết kế các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo âm nhạc tích hợp trong các nội dung học tập. HS cần được tiếp cận âm thanh trước khi học kí hiệu âm nhạc. Cần chủ yếu sử dụng phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay và nốt nhạc hình tượng.

7. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

Cần kết hợp một số hình thức đánh giá như: đánh giá chẩn đoán, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, đánh giá định tính.

8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

a) Thời lượng thực hiện chương trình

Thời lượng dạy học là 35 tiết trong một năm học.

Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

Nội dung	Cấp tiểu học
Hát	35%
Nhạc cụ	20%
Nghe nhạc, đọc nhạc, lí thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc	35%
Thời lượng dành cho đánh giá định kì	10%

b) Thiết bị dạy học

– Thiết bị để dạy học của GV: nhạc cụ (đàn phím điện tử hoặc piano kỹ thuật số); bộ âm thanh nghe nhạc; tư liệu âm nhạc (tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc, nghệ sĩ, nghệ nhân; tranh minh họa câu chuyện âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc,...).

– Thiết bị để thực hành của HS:

Thiết bị để thực hành của HS cấp Tiểu học	
Nhạc cụ tiết tấu (HS tất cả các trường)	Trống nhỏ, song loan, thanh phách, tem-bơ-rin, trai-en-gô, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...
Nhạc cụ giai điệu (HS những trường có đủ điều kiện)	Kèn phím, ri-coóc-đơ, nhạc cụ giai điệu phổ biến ở địa phương,...

II. GIỚI THIỆU VỀ SÁCH GIÁO KHOA *ÂM NHẠC 4*

1. Cấu trúc

Sách giáo khoa (SGK) *Âm nhạc 4* được biên soạn theo 8 chủ đề, mỗi chủ đề được dạy học trong 4 tiết (riêng chủ đề 8 dạy học trong 3 tiết) và một số tiết dành cho ôn tập học kì. Nội dung kiến thức được phân bổ cân đối, vừa sức trong từng tiết. Biên soạn SGK theo chủ đề là xu thế phổ biến hiện nay, để đảm bảo yêu cầu về dạy học tích hợp, giúp GV chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch dạy học, điều chỉnh nội dung và thời lượng cho linh hoạt và phù hợp.

Nội dung Hát là trục chính trong các chủ đề, là bối cảnh để tổ chức một số hoạt động âm nhạc khác như gõ đệm, vận động, trải nghiệm, sáng tạo,... Vì vậy, tất cả các chủ đề đều được mở đầu bằng nội dung Hát, sau đó mới đến những nội dung khác.

Các chủ đề được liên kết với nhau thông qua việc hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất và năng lực được quy định trong Chương trình tổng thể và Chương trình môn Âm nhạc.

2. Nội dung và hình thức trình bày

Nội dung SGK *Âm nhạc 4* thể hiện đúng và đầy đủ các mạch kiến thức theo *Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 2018*. Các nội dung bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Sách vừa có sự kế thừa SGK biên soạn theo Chương trình 2006, vừa có sự đổi mới, lựa chọn được những nội dung hay và hấp dẫn, đảm bảo tính hệ thống trong cả cấp tiểu học. Một số nội dung mới đã được thử nghiệm và điều chỉnh, đảm bảo tính vừa sức, khả thi.

Nội dung cụ thể trong 8 chủ đề:

Chủ đề	Hát	Nghe nhạc	Đọc nhạc	Nhạc cụ	Lý thuyết âm nhạc	Thường thức âm nhạc
1. Tuổi thơ	<i>Em là bông hồng nhỏ</i>			Nhạc cụ thể hiện tiết tấu; Nhạc cụ thể hiện giai điệu	Khuông nhạc, dòng kẻ phụ, khoá Son, vị trí bày nốt nhạc trên khuông nhạc	Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn nhị
2. Quê hương	<i>Cò lả</i>	<i>Lì kéo chài</i>	<i>Bài đọc nhạc số 1</i>	Nhạc cụ thể hiện tiết tấu; Nhạc cụ thể hiện giai điệu		Hình thức biểu diễn: đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca
3. Mái trường	<i>Mái trường tuổi thơ</i>	<i>Em yêu giờ học hát</i>		Nhạc cụ thể hiện tiết tấu; Nhạc cụ thể hiện giai điệu		Câu chuyện âm nhạc: <i>Bay xa cùng âm nhạc</i>
4. Gia đình	<i>Bàn tay mẹ</i>		<i>Bài đọc nhạc số 2</i>		Hình nốt nhạc và dấu lặng	Tác giả và tác phẩm: Nhạc sĩ Phạm Tuyên
5. Niềm vui	<i>Hát mừng</i>	<i>Lét-ka-gien-ka</i>		Nhạc cụ thể hiện tiết tấu; Nhạc cụ thể hiện giai điệu		Tìm hiểu nhạc cụ: Vi-ô-lông

6. Hoà bình	<i>Em yêu hoà bình</i>	<i>Chúng em cần hoà bình</i>	<i>Bài đọc nhạc số 3</i>			Tác giả và tác phẩm: Nhạc sĩ Hoàng Vân
7. Ước mơ	<i>Ước mơ</i>	<i>Những người đầu bò</i>		Nhạc cụ thể hiện tiết tấu; Nhạc cụ thể hiện giai điệu		Câu chuyện âm nhạc: <i>Bá Nha và Tử Kỳ</i>
8. Biết ơn thầy cô	<i>Biết ơn thầy cô giáo</i>	<i>Thầy cô là tất cả</i>	<i>Bài đọc nhạc số 4</i>	Nhạc cụ thể hiện tiết tấu; Nhạc cụ thể hiện giai điệu		

SGK *Âm nhạc 4* có hai bài dân ca Việt Nam là *Cò lả* (Dân ca đồng bằng Bắc Bộ), *Hát mừng* (Dân ca Tây Nguyên); có hai bài hát nước ngoài là *Mái trường tuổi thơ* (Nhạc Mỹ), *Ước mơ* (Nhạc Trung Quốc); có bốn bài hát tuổi HS là *Em là bông hồng nhỏ* (Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn), *Bàn tay mẹ* (Nhạc: Bùi Đình Thảo; Lời thơ: Tạ Hữu Yên), *Em yêu hoà bình* (Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn), *Biết ơn thầy cô giáo* (Nhạc và lời: Hà Giang – Ngọc Hải).

Về nội dung nghe nhạc, SGK chọn một số bản nhạc không lời và có lời phù hợp với độ tuổi HS lớp 4, trong đó có những bản nhạc nước ngoài rất sinh động là *Lét-ka-gien-ka* (là khúc nhạc dân vũ của Phần Lan); *Những người đầu bò* (là một bản hành khúc thú vị được trích trong vở nhạc kịch *Các-men* của nhạc sĩ người Pháp là Gioóc-giơ Bi-dê (Georges Bizet)); cùng với một số ca khúc Việt Nam như: *Lí kéo chài* (Dân ca Nam Bộ), *Em yêu giờ học hát* (Nhạc và lời: Đình Viễn), *Chúng em cần hoà bình* (Nhạc và lời: Hoàng Long – Hoàng Lâm), *Thầy cô là tất cả* (Nhạc: Bùi Anh Tú; Lời thơ: Nguyễn Trọng Sứ).

Về nội dung đọc nhạc, sách xây dựng bốn bài đọc nhạc có giai điệu đẹp, ngắn, gọn, vừa sức HS, sử dụng đầy đủ 7 âm của giọng Đô trưởng.

Về nội dung nhạc cụ, sách thiết kế những bài tập nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu theo quy định của *Chương trình môn Âm nhạc 2018*.

Đến lớp 4, HS bắt đầu được học nhạc cụ giai điệu. Sách xây dựng song song hai hệ thống bài tập giai điệu, để HS chọn một trong hai nhạc cụ: sáo ri-coóc-đơ hoặc kèn phím. Điểm nổi bật ở SGK Âm nhạc Cánh Diều cấp tiểu học là HS có thể trình bày nối tiếp hai bài tập ri-coóc-đơ hoặc hai bài tập kèn phím thành một giai điệu hoàn chỉnh hơn, thú vị hơn, giúp HS nâng cao năng lực cảm thụ và kỹ năng chơi nhạc cụ.

Nội dung thường thức âm nhạc gồm: tìm hiểu về một nhạc cụ của Việt Nam là đàn nhị, tìm hiểu một nhạc cụ nước ngoài là đàn vi-ô-lông; nghe một câu chuyện của Việt Nam là *Bay xa cùng âm nhạc*, nghe một câu chuyện nước ngoài là *Bá Nha và Tử Kỳ*.

Như vậy, nội dung của sách đảm bảo sự hài hoà giữa những nội dung của Việt Nam và nước ngoài, vừa có sự kế thừa, vừa có sự đổi mới, đảm bảo tính phù hợp, khả thi, giúp HS phát triển được năng lực âm nhạc và những phẩm chất tốt đẹp.

Yêu cầu tích hợp trong SGK được thể hiện qua nhiều nội dung và hoạt động. Ví dụ: khi học hát, HS dùng nhạc cụ gõ đệm; ngược lại, khi học nhạc cụ, HS có thể đệm cho bài hát; khi nghe nhạc có lời, HS có thể hát những câu các em nhớ; vận động theo tiếng đàn là sự kết hợp giữa nghe nhạc và vận động...

Về hình thức trình bày, SGK sử dụng một số logo đi kèm với các nội dung hát, nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ, lí thuyết âm nhạc, thường thức âm nhạc. Bản nhạc, kênh hình và kênh chữ của sách đảm bảo sự hài hoà và cân đối. Những hình vẽ không chỉ để minh hoạ mà còn hỗ trợ hoạt động học tập của HS, giúp các em tăng cường khả năng tương tác và tự học. Hình vẽ trong sách rất gần gũi với thiên nhiên, có những khung cảnh ở thành phố, nông thôn, miền núi, miền biển; các hình vẽ có tính thẩm mỹ, đảm bảo sự cân bằng về giới tính giữa HS nam và HS nữ. Một số hình vẽ còn thể hiện được HS trong trang phục đặc trưng ở miền núi phía Bắc, Tây Nguyên và Nam Bộ.

3. Thiết bị dạy học

Cùng với những nhạc cụ đã sử dụng như: trống nhỏ, thanh phách, song loan, trai-en-gô, tem-bơ-rin, chuông,... GV cần hướng dẫn HS sử dụng thêm một số nhạc cụ gõ khác thuộc danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của môn Âm nhạc. Ngoài ra, có thể hướng dẫn HS chơi nhạc cụ gõ tự làm từ những mẫu gỗ, vỏ chai nhựa, cốc nhựa, vỏ quả dừa khô,...

Nội dung nghe nhạc cần có máy nghe và loa, chất lượng thiết bị cần ở mức độ trung bình trở lên, đảm bảo chất lượng âm thanh trung thực, dễ nghe, để HS được

nghe những bài hát, bản nhạc một cách rõ ràng. Nếu âm thanh không đủ chất lượng sẽ làm HS mất tập trung, giảm hứng thú, giờ học sẽ kém hiệu quả.

4. Phương pháp dạy học

4.1. Hát

Hát là nội dung quan trọng trong chương trình môn Âm nhạc, hầu hết các tiết học âm nhạc đều có hoạt động ca hát. Khi dạy hát, GV cần chú ý đến cách hát của mình sao cho giọng hát vừa hay vừa truyền tải được thông điệp của bài hát một cách rõ ràng, như vậy mới truyền được cảm hứng cho HS.

** Quy trình dạy học hát*

- Bước 1: Giới thiệu bài hát.
- Bước 2: Đọc lời ca.
- Bước 3: Nghe hát mẫu.
- Bước 4: Khởi động giọng.
- Bước 5: Tập hát từng câu.
- Bước 6: Hát cả bài.
- Bước 7: Cùng cổ, tập biểu diễn.

Khi dạy học, GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự 4 bước đầu tiên cho phù hợp với thực tiễn, ví dụ: có thể cho HS nghe bài hát ngay bước đầu tiên hoặc không thực hiện bước 4 nếu HS đã khởi động bằng cách hát một bài đã học,... Việc vận dụng quy trình linh hoạt sẽ giúp giờ học tránh bị rập khuôn, cứng nhắc.

Ở bước tập hát từng câu, GV cần kết hợp giữa việc hát mẫu và đàn giai điệu vì cả hai hoạt động này đều rất cần thiết. Việc nghe hát mẫu sẽ giúp HS nhận biết được cách phát âm, cách lấy hơi và sự biểu cảm phù hợp, còn việc nghe đàn giai điệu sẽ hỗ trợ HS hát đúng nhạc. Khi dạy những bài hát có nhiều tiếng hát luân lay, như bài dân ca, GV nên tăng cường hát mẫu nhiều hơn.

** Ôn tập bài hát*

Sau khi dạy bài hát, có thể HS còn chưa hát đúng giai điệu, chưa thuộc lời ca, chưa cảm nhận đầy đủ vẻ đẹp của bài hát, hoạt động ôn tập bài hát nhằm giải quyết những tồn tại đó.

Hoạt động ôn tập bài hát sẽ giúp HS hát thuộc lời ca, hát đúng, hát hay và yêu thích bài hát hơn. Các em được cùng cổ vũ kiến thức đã học, luyện tập các kỹ năng ca

hát, có điều kiện trình bày bài hát, thêm sự tự tin, có cảm thụ âm nhạc tốt hơn, phát huy tính tích cực và tư duy sáng tạo.

Hoạt động ôn tập bài hát không cần thực hiện theo một trình tự cố định nào, những gợi ý dưới đây minh họa cho việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực:

- Nghe lại bài hát để nhớ lại giai điệu và lời ca.
- Ôn lại tên bài hát, tác giả, nội dung (nên dùng tranh minh họa).
- Sửa những chỗ hát sai (nếu có) và tập thể hiện sắc thái.
- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc hoặc nhảy múa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Luyện tập các cách hát tập thể: hát hoà giọng (đồng ca), hát nối tiếp, hát đối đáp, hát có lĩnh xướng.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.
- Hát kết hợp trò chơi, ví dụ: chuyền đồ vật, hát bằng các nguyên âm, hát theo hiệu lệnh tay của GV,...
- Nghe giai điệu (hoặc tiết tấu) của một câu hát, nhận biết và hát câu hát đó.
- Bổ sung lời ca vào chỗ trống.
- Hát với cường độ khác nhau (nhỏ, hơi nhỏ, trung bình, hơi to, to).
- Hát với nhịp độ khác nhau (chậm, hơi chậm, trung bình, hơi nhanh, nhanh).

4.2. Nghe nhạc

** Quy trình dạy học nghe nhạc*

Để giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc, GV cần cho các em nghe bản nhạc từ 2 đến 3 lần, mỗi lần gắn với một vài hoạt động.

- Bước 1: GV giới thiệu về bản nhạc và nêu yêu cầu khi nghe nhạc.
- Bước 2: GV cho HS nghe nhạc lần thứ nhất. HS trả lời một số câu hỏi.
- Bước 3: GV cho HS nghe nhạc lần thứ hai. HS nghe kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể hoặc chơi trò chơi.
- Bước 4: GV cho HS nghe nhạc lần thứ ba, HS hát lại những câu các em nhớ (với bản nhạc có lời).

Thời lượng dạy nghe nhạc nên ngắn gọn và nên nghe nhạc kết hợp xem video. Việc nghe những bản nhạc vui, có nhịp điệu sôi nổi, kết hợp vận động cơ thể nên thực hiện vào đầu tiết học có thể thay cho hoạt động khởi động giờ học.

4.3. Đọc nhạc

Chương trình môn Âm nhạc quy định: từ lớp 4 trở lên cần kết hợp giữa đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay và kí hiệu ghi nhạc. SGK không còn trình bày các hình vẽ kí hiệu bàn tay nhưng về phương pháp dạy học, GV vẫn phải sử dụng kí hiệu bàn tay giúp HS vẽ bài, trước khi đọc theo kí hiệu ghi nhạc.

**** Quy trình dạy học đọc nhạc***

– Bước 1: GV dùng nhạc cụ (đàn phím điện tử) lấy cao độ chuẩn, sau đó hướng dẫn HS đọc cao độ gam Đô trưởng bằng kí hiệu bàn tay.

– Bước 2: GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu (ví dụ vỗ tay theo tiết tấu), thực hiện ngắn gọn, khoảng 1 – 2 phút.

– Bước 3: GV hướng dẫn đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay. Nên yêu cầu HS vừa đọc vừa làm kí hiệu bàn tay.

– Bước 4: GV hướng dẫn đọc nhạc theo kí hiệu ghi nhạc (đọc theo bản nhạc trong SGK) kết hợp gõ đệm hoặc vận động.

– Bước 5: Củng cố, mở rộng, HS luyện tập theo hình thức cá nhân, cặp, nhóm, tổ; HS xung phong làm kí hiệu bàn tay để các bạn đọc nhạc; các nhóm tập đặt lời cho bài đọc nhạc và hát lời ca theo giai điệu.

4.4. Nhạc cụ

Về nội dung nhạc cụ, sách thiết kế những bài tập nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu theo quy định của *Chương trình môn Âm nhạc 2018*. Đến lớp 4, HS bắt đầu được học nhạc cụ giai điệu. Sách xây dựng song song hai hệ thống bài tập giai điệu, để HS chọn một trong hai nhạc cụ: sáo ri-coóc-đơ hoặc kèn phím. Điểm nổi bật ở SGK Âm nhạc Cánh Diều cấp tiểu học là HS có thể trình bày nối tiếp hai bài tập ri-coóc-đơ hoặc hai bài tập kèn phím thành một giai điệu hoàn chỉnh hơn, thú vị hơn, giúp HS nâng cao năng lực cảm thụ và kĩ năng chơi nhạc cụ.

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu là nội dung bắt buộc ở lớp 4. Sách thiết kế hai mẫu tiết tấu dùng cho hoà tấu, tiết tấu thứ nhất dành cho HS, tiết tấu thứ hai dành cho GV. GV cần hướng dẫn HS luyện tập thuần thục tiết tấu thứ nhất để đệm cho bài hát.

Phần tiếp theo là những hướng dẫn chơi giai điệu bằng sáo ri-coóc-đơ và kèn phím.

GV cần hướng dẫn HS một số vấn đề sau:

	Sáo ri-coóc-đơ	Kèn phím
Tư thế	Tư thế ngồi hoặc đứng ngay ngắn, giữ thẳng lưng, tay trái phía trên, tay phải phía dưới.	Tư thế ngồi: đặt kèn trên bàn, ngón tay trái giữ ống thổi. Tư thế đứng: bàn tay trái luôn vào quai phía sau để giữ kèn.
Cách bấm	Mỗi ngón tay chỉ bấm một lỗ. Ngón tay trái bấm các lỗ 0 (phía sau), 1, 2, 3. Ngón tay phải bấm các lỗ 4, 5, 6, 7.	Dùng những ngón tay phải bấm vào các phím, cần di chuyển linh hoạt các ngón tay (kỹ thuật luân ngón và vắt ngón).
Cách thổi	Tập hít thở và thổi nhẹ nhàng, biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà.	
Ngắt âm	Dùng đầu lưỡi chạm vào lỗ thổi để ngắt âm (kỹ thuật đánh lưỡi).	Nhấc ngón tay khỏi bàn phím để ngắt âm.
Biểu cảm	Cần thể hiện sự biểu cảm khi chơi nhạc cụ, ví dụ dùng ánh mắt giao tiếp với người khác.	
Bảo quản	Thường xuyên vệ sinh nhạc cụ, giữ nhạc cụ sạch sẽ, khô ráo.	

** Quy trình dạy học nhạc cụ*

- Bước 1: GV thể hiện giai điệu làm mẫu.
- Bước 2: GV hướng dẫn HS đọc hoặc hát giai điệu.
- Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập giai điệu (theo kí hiệu bàn tay, nghe và lặp lại, theo kí hiệu ghi nhạc).
- Bước 4: GV hướng dẫn HS thể hiện giai điệu cùng nhạc đệm.

4.5. Lý thuyết âm nhạc

SGK *Âm nhạc 4* giới thiệu về: khuông nhạc, dòng kẻ phụ, khoá Son, vị trí bảy nốt nhạc trên khuông nhạc, hình nốt nhạc và dấu lặng.

Khi giảng dạy, GV chỉ nên giới thiệu vừa đủ và ngắn gọn về các nội dung lý thuyết, tránh mở rộng các khái niệm liên quan. Cần tập trung giúp HS nhận biết và thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành.

4.6. Thường thức âm nhạc

a) Phương pháp dạy học nội dung Tìm hiểu nhạc cụ

- Thời lượng dạy học khoảng 15 – 20 phút.
- GV nên có nhạc cụ hoặc tranh ảnh để giúp HS được học bằng đa giác quan.
- GV yêu cầu HS nêu được tên và một vài đặc điểm của nhạc cụ, mô tả được động tác chơi nhạc cụ.

– GV nên kết hợp cho HS nghe nhạc hoặc xem video để cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ, nhận biết được một số nhạc cụ khi xem biểu diễn. GV có thể vận dụng trò chơi: nghe nhạc và mô phỏng động tác chơi nhạc cụ.

b) Phương pháp dạy học nội dung Câu chuyện âm nhạc

- Thời lượng dạy học khoảng 15 – 20 phút.
- GV mời HS đọc truyện cảm từng đoạn của câu chuyện.
- GV yêu cầu HS tập kể lại câu chuyện theo cách riêng hoặc nêu ý nghĩa của câu chuyện.
- GV nên kết hợp cho HS nghe nhạc hoặc xem video để cảm nhận về câu chuyện sâu sắc hơn. GV có thể hướng dẫn HS minh hoạ cho một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác.

c) Phương pháp dạy học nội dung Tác giả và tác phẩm

- Thời lượng dạy học khoảng 15 – 20 phút.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin về nhạc sĩ (trong SGK).
- GV đặt câu hỏi để củng cố thông tin (có thể dùng câu hỏi trắc nghiệm).
- GV nên kết hợp cho HS nghe nhạc hoặc xem video để cảm nhận về một số ca khúc tiêu biểu của nhạc sĩ, mời HS hát lại một số câu trong những bài đã nghe.

d) Phương pháp dạy học nội dung Hình thức biểu diễn

- Thời lượng dạy học khoảng 10 phút.
- GV nên mời HS giới thiệu về từng hình thức biểu diễn.
- GV cho HS xem video về từng hình thức biểu diễn.
- GV có thể mời HS minh hoạ về từng hình thức biểu diễn. Hình thức song ca, GV có thể hát cùng một HS.

5. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

- Cần thường xuyên đánh giá kỹ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ...) của HS, thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,...
- Cần kết hợp đánh giá kỹ năng hát với các kỹ năng khác như: gõ đệm, chơi nhạc cụ, vận động, nhảy múa, biểu diễn,...
- Cần khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng về kết quả học tập. Minh họa bảng tự đánh giá kết quả học tập của HS sau mỗi chủ đề:

Tiêu chí	Mức độ		
			
Hát Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.			
Hát rõ lời và thuộc lời, duy trì được nhịp độ ổn định.			
Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.			
Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc trò chơi.			
Nghe nhạc Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc, biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.			
Hát lại được những câu em nhớ (đối với bản nhạc có lời).			
Đọc nhạc Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ các mẫu âm.			
Biết đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay.			
Nhạc cụ Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng cách.			

Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu và giai điệu, duy trì được tốc độ ổn định.			
Biết sử dụng nhạc cụ gõ đệm cho bài hát.			

– Với một số HS kĩ năng hát chưa tốt, nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em tự tin để hoàn thành bài học.

– Minh hoạ một số đề kiểm tra:

Đề 1: Trình bày bài hát *Em là bông hồng nhỏ* (Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn) theo hình thức tốp ca, hát kết hợp vận động.

Đề 2: Trình bày bài hát *Em yêu hoà bình* (Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn) theo hình thức song ca, hát kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ tự chọn.

Đề 3: Trình bày bài hát *Bàn tay mẹ* (Nhạc: Bùi Đình Thảo; Lời thơ: Tạ Hữu Yên) theo hình thức đơn ca.

Đề 4: Thể hiện động tác cơ thể đệm cho bài hát *Mãi trường tuổi thơ* (Nhạc: Mỹ).

Đề 5: Dùng những nhạc cụ gõ của Việt Nam (trống nhỏ, thanh phách, song loan) đệm cho bài hát *Hát mừng* (Dân ca Tây Nguyên).

Đề 6: Dùng những nhạc cụ gõ nước ngoài (tem-bơ-rin, trai-en-gô, chuông, ma-ra-cát) đệm cho bài hát *Ước mơ* (Nhạc: Trung Quốc).

Đề 7: Thể hiện giai điệu đã học bằng ri-coóc-đơ hoặc kèn phím.

Đề 8: Đọc nhạc *Bài đọc nhạc số 1* kết hợp gõ đệm.

Đề 9: Đọc nhạc *Bài đọc nhạc số 3* kết hợp vận động cơ thể.

Đề 10: Nghe bản nhạc *Lét-ka-gien-ka* kết hợp vận động theo nhóm.

Đề 11: Nghe bản nhạc *Những người đầu bò* kết hợp vận động cơ thể.

6. Khung phân phối chương trình

Tiết	Nội dung dạy học
1	Chủ đề 1: Tuổi thơ Hát: <i>Em là bông hồng nhỏ</i>
2	Ôn tập bài hát: <i>Em là bông hồng nhỏ</i> Lí thuyết âm nhạc: Khuông nhạc, dòng kẻ phụ, khoá Son, vị trí bảy nốt nhạc trên khuông nhạc

3	Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn nhị
4	Ôn tập nhạc cụ Vận dụng
5	Chủ đề 2: Quê hương Hát: <i>Cò lả</i>
6	Ôn tập bài hát: <i>Cò lả</i> Nghe nhạc: <i>Li kéo chài</i>
7	Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu Thường thức âm nhạc – Hình thức biểu diễn: Đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca
8	Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 1</i> Vận dụng
9	Chủ đề 3: Mái trường Hát: <i>Mái trường tuổi thơ</i>
10	Ôn tập bài hát: <i>Mái trường tuổi thơ</i> Thường thức âm nhạc – Câu chuyện âm nhạc: <i>Bay xa cùng âm nhạc</i>
11	Nghe nhạc: <i>Em yêu giờ học hát</i> Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu
12	Ôn tập nhạc cụ Vận dụng
13	Chủ đề 4: Gia đình Hát: <i>Bàn tay mẹ</i>
14	Ôn tập bài hát: <i>Bàn tay mẹ</i> Lí thuyết âm nhạc: Hình nốt nhạc và dấu lặng
15	Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 2</i> Vận dụng
16	Thường thức âm nhạc – Tác giả và tác phẩm: Nhạc sĩ Phạm Tuyên Vận dụng
17	Ôn tập
18	Ôn tập

19	Chủ đề 5: Niềm vui Hát: <i>Hát mừng</i>
20	Ôn tập bài hát: <i>Hát mừng</i> Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Vi-ô-lông
21	Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu Nghe nhạc: <i>Lét-ka-gien-ka</i>
22	Ôn tập nhạc cụ Vận dụng
23	Chủ đề 6: Hoà bình Hát: <i>Em yêu hoà bình</i>
24	Ôn tập bài hát: <i>Em yêu hoà bình</i> Thường thức âm nhạc – Tác giả và tác phẩm: Nhạc sĩ Hoàng Văn
25	Độc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 3</i> Vận dụng
26	Nghe nhạc: <i>Chúng em cần hoà bình</i> Vận dụng
27	Chủ đề 7: Ước mơ Hát: <i>Ước mơ</i>
28	Ôn tập bài hát: <i>Ước mơ</i> Nghe nhạc: <i>Những người đầu bò</i>
29	Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu Thường thức âm nhạc – Câu chuyện âm nhạc: <i>Bá Nha và Tử Kỳ</i>
30	Ôn tập nhạc cụ Vận dụng
31	Chủ đề 8: Biết ơn thầy cô Hát: <i>Biết ơn thầy cô giáo</i>
32	Độc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 4</i> Nghe nhạc: <i>Thầy cô là tất cả</i>
33	Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu Vận dụng
34	Ôn tập
35	Ôn tập

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ

Chủ đề 1: TUỔI THƠ

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS sẽ:

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Em là bông hồng nhỏ*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm và vận động. Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

– Nhận biết được khuôn nhạc, dòng kẻ phụ, khoá Son, vị trí bảy nốt nhạc trên khuôn nhạc.

– Thể hiện đúng trường độ bài tập tiết tấu, biết sử dụng một số nhạc cụ gõ để đệm cho bài hát. Thể hiện đúng cao độ và trường độ bài tập giai điệu bằng ri-coóc-đơ hoặc kèn phím, duy trì được tốc độ ổn định.

– Nêu được một vài đặc điểm và nhận biết được âm sắc của đàn nhị.

– Biết thể hiện tình cảm trong sáng, hồn nhiên, yêu đời của tuổi thơ.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

– Đàn phím điện tử, ri-coóc-đơ và kèn phím.

– Chơi đàn và hát trôi chảy, thuần thục bài *Em là bông hồng nhỏ*.

– Tập một số động tác vận động cho bài *Em là bông hồng nhỏ*.

– Video bài hát *Tết suốt hồng* (Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn).

– Thể hiện được bài tập tiết tấu bằng nhạc cụ gõ.

– Thể hiện được bài tập giai điệu bằng ri-coóc-đơ và kèn phím.

– Video bản nhạc *Cò lả* được trình bày bằng đàn nhị.

* Chuẩn bị của HS

– Có một trong số các nhạc cụ gõ như: thanh phách, trống nhỏ, song loan, tem-bơ-rin, trai-en-gô, chuông, ma-ra-cát hoặc nhạc cụ gõ tự làm.

– Có một trong hai nhạc cụ thể hiện giai điệu: ri-coóc-đơ hoặc kèn phím.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	Hát: <i>Em là bông hồng nhỏ</i>
2	Ôn tập bài hát: <i>Em là bông hồng nhỏ</i> Lí thuyết âm nhạc: Khuông nhạc, dòng kẻ phụ, khoá Son, vị trí bảy nốt nhạc trên khuông nhạc
3	Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn nhị
4	Ôn tập nhạc cụ Vận dụng

TIẾT 1

Mở đầu (khoảng 5 phút)

– Nghe bài hát *Tết tuổi hồng* (Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn) kết hợp vỗ tay theo cặp.

– GV mở video bài hát *Tết tuổi hồng* để HS nghe, vận động và vỗ tay theo cặp.

Hát: *Em là bông hồng nhỏ* (khoảng 30 phút)

– Qua bài nghe nhạc *Tết tuổi hồng* (Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn), GV giới thiệu ngắn gọn (tham khảo thông tin sau):

Trịnh Công Sơn là một nhạc sĩ nổi tiếng ở Việt Nam. Ông có nhiều sáng tác âm nhạc cho thiếu nhi và người lớn. Một số ca khúc viết cho tuổi thiếu nhi của ông được các em rất yêu thích. Bài hát *Em là bông hồng nhỏ* là một bức tranh sinh động, đầy màu sắc, mang lại nhiều cảm xúc trong sáng cho tuổi thơ.

– GV hướng dẫn HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể vừa đọc vừa vỗ tay theo tiết tấu lời ca.

– GV cho HS nghe bài hát; khuyến khích HS nghe kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

– GV đàn và hát mẫu từng câu, hướng dẫn HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư,... GV giúp HS nhận ra những câu hát có giai điệu giống nhau và giúp sửa những chỗ hát sai (nếu có).

– GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay nhịp nhàng. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, hát với nhịp độ ổn định.

– GV hỏi: Những hình ảnh nào trong bài hát thân quen với tuổi thơ của em? Trình bày câu hát mà em yêu thích nhất. HS trả lời và thực hiện yêu cầu trên theo cảm nhận riêng.

– GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân. GV dẫn HS về nhà tìm động tác minh họa cho bài hát.

– GV giáo dục phẩm chất: Qua bài học, chúng ta cần biết thể hiện tình cảm trong sáng, hồn nhiên, yêu đời của tuổi thơ thông qua những hành động cụ thể, như giúp đỡ bạn bè, kính trọng thầy cô, hoàn thành nhiệm vụ học tập, không phân biệt đối xử, chia rẽ các bạn.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát hay,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Em là bông hồng nhỏ* (khoảng 23 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, HS có thể vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ 1 đến 2 lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV hướng dẫn HS hát kết hợp vỗ tay, luân phiên giữa hai nhóm:

Câu hát	Nhóm A	Nhóm B
<i>Em sẽ là mùa xuân ... là những nụ hoa.</i>	Hát	Vỗ tay
<i>Trang sách hồng nằm mơ màng ... làm mát ngày qua.</i>	Vỗ tay	Hát
<i>Trời mênh mông đất hiền hoà ... tình người bao la.</i>	Tất cả cùng hát	
<i>Cây có rừng bầy chim ... chảy ra.</i>	Vỗ tay	Hát
<i>Tìm mỗi người là quê ... Mặt Trời xa.</i>	Hát	Vỗ tay

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp gõ đệm bằng động tác cơ thể:

Cách thứ nhất, thực hiện tiết tấu trong SGK:



Nốt nhạc 1: Vỗ tay.

Nốt nhạc 2: Búng ngón tay (hai tay).

Nốt nhạc từ 3 đến 7: Lần lượt vỗ hai tay xuống đùi.

Cách thứ hai, thực hiện tiết tấu ngoài SGK (tham khảo bài *Em thương thầy mến cô* – SGK Âm nhạc 2 Cánh Diều, trang 13).

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động (tham khảo gợi ý sau):

Câu hát	Động tác
<i>Em sẽ là mùa xuân của mẹ. Em sẽ là màu nắng của cha.</i>	Hai tay lần lượt vất chéo lên vai. Hai tay mở rộng ngang ngực từ trong ra ngoài.
<i>Em đến trường học bao điều lạ. Môi hé cười là những nụ hoa.</i>	Hai tay chạm hai bên vai và lắc trái phải. Hai ngón tay trỏ chỉ vào miệng.
<i>Trang sách hồng nằm mơ màng ngủ. Em gối đầu trên những dòng thơ.</i>	Hai lòng bàn tay chạm vào nhau áp vào má trái và làm tương tự với bên phải.
<i>Em thấy mình là bông hồng nhỏ. Bay giữa trời làm mát ngày qua.</i>	Áp hai cổ tay vào nhau đưa lên cầm nghiêng trái và phải. Hai tay đan chéo vào nhau mở vòng qua đầu sang hai bên.
<i>Trời mênh mông, đất hiền hoà. Bàn chân em đi nhẹ nhẹ. Đưa em vào tình người bao la.</i>	Hai tay đưa lên cao, đưa sang hai bên. Hai tay đè ngang ngực, đưa sang hai bên. Hai tay lần lượt vất chéo lên vai.
<i>Cây có rừng bầy chim làm tổ. Sông có nguồn từ suối chảy ra.</i>	Tay phải chống hông, tay trái đưa lên cao từ trong ra ngoài và làm tương tự với tay trái.

*Tìm mỗi người là quê nhà nhỏ.
Tình nồng thắm như Mặt Trời xa.*

Hai tay vắt chéo trước ngực.
Hai tay đưa lên cao rung bàn tay.

– GV cho HS tập biểu diễn bài hát theo nhóm kết hợp vận động.

2. Lí thuyết âm nhạc: Khuông nhạc, dòng kẻ phụ, khoá Son, vị trí bảy nốt nhạc trên khuông nhạc (khoảng 12 phút)

– GV mời HS xung phong giới thiệu về khuông nhạc. Sau đó, GV có thể đặt câu hỏi đơn giản để củng cố, ví dụ: Dòng trên cùng là dòng số mấy?

– Tương tự, GV mời HS xung phong giới thiệu về dòng kẻ phụ, khoá Son, vị trí bảy nốt nhạc trên khuông nhạc.

– GV hướng dẫn HS thực hiện 2 bài luyện tập: Nói tên các nốt nhạc sau; Kẻ khuông nhạc, viết khoá Son và các nốt nhạc: Si, La, Son, Pha, Mi.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát hay,...

TIẾT 3

1. Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu (khoảng 22 phút)

a) Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (khoảng 7 phút)

– GV hướng dẫn cả lớp luyện tập tiết tấu thứ nhất bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể.

– GV hướng dẫn HS hát bài *Em là bông hồng nhỏ* kết hợp gõ tiết tấu thứ nhất để đệm cho bài hát.

– Tiết tấu thứ hai dành cho GV, để gõ hoà tấu cùng HS.

b) Nhạc cụ thể hiện giai điệu (khoảng 15 phút)

– GV chọn một trong hai nhạc cụ để thực hành: ri-coóc-đơ hoặc kèn phím.

– GV giới thiệu về nhạc cụ, cách chơi nhạc cụ, cách bảo quản (dùng thông tin trong SGK).

– GV quy ước với HS về việc giữ trật tự: khi GV làm kí hiệu nào thì HS được thôi, khi GV làm kí hiệu nào (ví dụ vỗ tay) thì HS phải trật tự lắng nghe.

– GV hướng dẫn HS luyện tập (tham khảo gợi ý sau):

Sáo ri-coóc-đơ	Kèn phím
– Bước 1: GV làm mẫu thể hiện nhạc cụ giai điệu.	
– Bước 2: GV hướng dẫn HS đọc hoặc hát giai điệu.	
– Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập: + Tập bấm nốt Si (chưa thổi). + Tập bấm và thổi nốt Si. + Luyện tập giai điệu (theo kí hiệu bàn tay, nghe và lặp lại, theo kí hiệu ghi nhạc).	– Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập: + Tập bấm nốt Đô (chưa thổi). + Tập bấm và thổi nốt Đô. + Luyện tập giai điệu (theo kí hiệu bàn tay, nghe và lặp lại, theo kí hiệu ghi nhạc).
– Bước 4: HS thể hiện nhạc cụ giai điệu cùng nhạc đệm.	

2. Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn nhị (khoảng 13 phút)

– GV cho HS nghe âm thanh đàn nhị và hỏi: Đây là âm thanh của nhạc cụ nào?

Sau khi HS trả lời, GV kết luận đây là âm thanh của đàn nhị. GV mời HS nêu cảm nhận về tiếng đàn.

– GV mời HS giới thiệu một số thông tin trong SGK.

– GV cho HS nghe bản nhạc *Cò lả* được trình bày bằng đàn nhị (hoặc có thể nghe bản nhạc khác).

– GV hướng dẫn HS mô phỏng động tác chơi đàn nhị.

– GV tổ chức trò chơi: Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ

– GV cho HS nghe âm thanh của sáo trúc, đàn nhị, trống, đàn ukulele để các em đoán tên từng nhạc cụ.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, chơi nhạc cụ tốt,...

TIẾT 4

1. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 25 phút)

a) Ôn tập bài tập tiết tấu

– GV hướng dẫn cả lớp gõ tiết tấu thứ nhất, riêng GV gõ tiết tấu thứ hai và hoà tấu cùng HS.

– GV mời HS xung phong: một em gõ tiết tấu thứ nhất, một em gõ tiết tấu thứ hai hoặc nhóm A gõ tiết tấu thứ nhất, nhóm B gõ tiết tấu thứ hai.

– GV hướng dẫn HS luyện tập và thể hiện tiết tấu đã học đệm cho bài hát *Em là bông hồng nhỏ*.

b) Ôn tập bài tập giai điệu

– GV hướng dẫn HS thể hiện *Bài tập ri-coóc-đơ số 1* hoặc *Bài tập kèn phim số 1* theo các nhịp độ khác nhau.

– GV hướng dẫn HS chơi giai điệu cùng nhạc đệm.

2. Vận dụng (khoảng 10 phút)

GV hướng dẫn HS viết và tô màu bài nốt nhạc trên khuôn nhạc có khoá Son.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát hay, chơi nhạc cụ tốt,...

Chủ đề 2: QUÊ HƯƠNG

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS sẽ:

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Cò lả*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm và vận động. Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

– Nghe bài *Lí kéo chài* kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

– Thể hiện đúng trường độ bài tập tiết tấu, biết sử dụng một số nhạc cụ gõ đệm cho bài hát. Thể hiện đúng cao độ và trường độ bài tập giai điệu bằng ri-coóc-đơ hoặc kèn phin, duy trì được tốc độ ổn định.

– Phân biệt được hình thức biểu diễn đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng, thể hiện đúng cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 1*, biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

– Biết thể hiện tình cảm yêu quê hương, đất nước.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử, ri-coóc-đơ và kèn phím.
- Chơi đàn và hát trôi chảy, thuần thục bài *Cò lả*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Cò lả* và bài *Li kéo chài*.
- Đọc thuần thục *Bài đọc nhạc số 1* và thể hiện giai điệu bằng kí hiệu bàn tay.
- Video bài hát *Li kéo chài*.
- Thể hiện được bài tập tiết tấu bằng nhạc cụ gõ.
- Thể hiện được bài tập giai điệu bằng ri-coóc-đơ và kèn phím.
- Video một số hình thức biểu diễn đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

* Chuẩn bị của HS

- Có một trong số các nhạc cụ gõ như: thanh phách, trống nhỏ, song loan, tem-bo-rin, trai-en-gô, chuông, ma-ra-cát hoặc nhạc cụ gõ tự làm.
- Có một trong hai nhạc cụ thể hiện giai điệu: ri-coóc-đơ hoặc kèn phím.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
5	Hát: <i>Cò lả</i>
6	Ôn tập bài hát: <i>Cò lả</i> Nghe nhạc: <i>Li kéo chài</i>
7	Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu Thường thức âm nhạc – Hình thức biểu diễn: Đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca
8	Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 1</i> Vận dụng

TIẾT 5

Mở đầu (khoảng 8 phút)

Vận động cơ thể theo tiếng đàn với nhịp độ thay đổi.

- GV hướng dẫn HS vận động: nghe nốt Đô thì giậm chân, nốt Mi thì vỗ tay xuống đùi, nốt Son thì búng ngón tay, nốt Đô (cao) thì vỗ tay lên cao.

– GV đàn với nhịp độ chậm các nốt theo thứ tự từ thấp lên cao: Đô, Mi, Son, Đô (cao). Sau đó, GV đàn với nhịp độ vừa phải các nốt theo thứ tự từ thấp lên cao. Cuối cùng, GV đàn với nhịp độ hơi nhanh và không theo thứ tự để HS vận động.

Hát: *Cò lả* (khoảng 27 phút)

– GV yêu cầu HS kể tên hoặc hát những bài dân ca mà em biết. Nếu HS không nhớ thì GV có thể đàn giai điệu một số bài: *Li cây xanh, Xoè hoa, Ngày mùa vui, Bắc kim thang, Mùa sạ, Bạn ơi lắng nghe*,...

– GV giới thiệu ngắn gọn: *Cò lả* là một bài dân ca Đồng bằng Bắc Bộ, bài hát có giai điệu mềm mại, uyển chuyển, được hình thành từ câu thơ lục bát:

Con cò bay lả bay la

Bay từ cửa phủ bay ra cánh đồng.

– GV hướng dẫn HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể vừa đọc vừa vỗ tay theo tiết tấu lời ca.

– GV cho HS nghe bài hát, khuyến khích HS nghe kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

– GV đàn và hát mẫu từng câu, hướng dẫn HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư.... GV giúp HS nhận ra những câu hát có giai điệu giống nhau và giúp sửa những chỗ hát sai (nếu có).

– GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay nhịp nhàng. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, hát với nhịp độ ổn định.

– GV hỏi: Bài hát *Cò lả* gợi cho em cảm xúc gì? Đề HS trả lời theo cảm nhận riêng.

– GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo cách hát có linh xướng và hoà giọng.

Linh xướng: *Con cò, cò bay lả, lả bay la ... ra cánh đồng.*

Cả lớp hoà giọng: *Tình tình tang tang tình tình ... nhớ hay chăng.*

– GV dẫn HS về nhà sáng tạo động tác phụ họa cho bài hát *Cò lả* (phần Vận dụng).

– GV giáo dục phẩm chất: Qua bài học, chúng ta cần biết thể hiện tình cảm yêu quê hương, đất nước thông qua những hành động cụ thể như giúp đỡ mọi người, biết bảo vệ môi trường sống.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát hay,...

TIẾT 6

1. Ôn tập bài hát: *Cò lả* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, HS có thể vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ 1 đến 2 lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV mời HS xung phong hát kết hợp thể hiện động tác minh họa.
- GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động (tham khảo gợi ý sau):

Câu hát	Động tác
<i>Con cò, cò bay lả, lả bay la.</i>	Hai tay dang rộng làm động tác chim bay.
<i>Bay từ, từ cửa phủ, bay ra, ra cánh đồng.</i>	Tay trái chống hông, tay phải đưa lên cao từ trong ra ngoài và làm tương tự với tay trái.
<i>Tình tình tang tang tình tình.</i>	Hai tay mô phỏng động tác chơi đàn sau đó đôi bên.
<i>Ơi bạn rằng, ơi bạn ơi,</i>	Hai tay chụm lên miệng như chim hót.
<i>rằng có biết, biết hay chăng,</i>	Ngón trỏ tay trái chỉ vào miệng, tay phải chống hông. Làm tương tự với tay phải.
<i>rằng có nhớ, nhớ hay chăng.</i>	Hai tay lần lượt vất chéo trước ngực sau đó mở rộng ngang ngực từ trong ra ngoài.

– GV hướng dẫn HS tập biểu diễn bài hát *Cò lả* theo hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca kết hợp vận động (phần Vận dụng).

2. Nghe nhạc: *Lí kéo chài* (khoảng 15 phút)

Lí kéo chài

Dân ca Nam Bộ

Đặt lời mới: Hoàng Lân



– GV giới thiệu ngắn gọn về xuất xứ của bài hát.

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ nhất và trả lời một số câu hỏi, ví dụ: Nội dung bài hát nói về điều gì? Bài hát sôi nổi hay nhẹ nhàng? Nhịp độ bài hát nhanh hay chậm? Giọng hát là của trẻ em hay của người lớn? Người hát là nam hay nữ? Hình thức hát là đơn ca hay tập ca?...

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ hai, GV hướng dẫn các em nghe kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu.

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ ba, HS xung phong hát lại những câu các em nhớ hoặc GV hát một câu khoảng từ 1 đến 2 lần. Ví dụ *Biển khơi thân thiết với ta, khoan hỡi khoan hò*, rồi mời HS hát lại. GV có thể thực hiện với câu hát khác.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát hay, tập trung nghe nhạc,...

TIẾT 7

1. Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Nhạc cụ thể hiện giai điệu (khoảng 22 phút)

a) Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (khoảng 7 phút)

– GV hướng dẫn cả lớp luyện tập tiết tấu thứ nhất bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể.

– GV hướng dẫn HS hát bài *Cò lả* kết hợp gõ tiết tấu thứ nhất để đệm cho bài hát.

– Tiết tấu thứ hai dành cho GV để gõ hoà tấu cùng HS.

b) Nhạc cụ thể hiện giai điệu (khoảng 15 phút)

– GV hướng dẫn HS luyện tập (tham khảo gợi ý sau):

Sáo ri-coóc-đơ	Kèn phím
– Bước 1: GV làm mẫu thể hiện nhạc cụ giai điệu.	
– Bước 2: GV hướng dẫn HS đọc hoặc hát giai điệu.	
– Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập: + Tập bấm nốt La (chưa thổi). + Tập bấm và thổi nốt La. + Luyện tập giai điệu (theo kí hiệu bàn tay, nghe và lặp lại, theo kí hiệu ghi nhạc).	– Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập: + Tập bấm nốt Rê (chưa thổi). + Tập bấm và thổi nốt Rê. + Luyện tập giai điệu (theo kí hiệu bàn tay, nghe và lặp lại, theo kí hiệu ghi nhạc).
– Bước 4: HS thể hiện giai điệu cùng nhạc đệm.	

2. Thường thức âm nhạc – Hình thức biểu diễn: Đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca (khoảng 13 phút)

– GV phân công nhiệm vụ cho các tổ:

Tổ 1: Giới thiệu về hình thức đơn ca, minh hoạ một tiết mục đơn ca.

Tổ 2: Giới thiệu về hình thức song ca, minh hoạ một tiết mục song ca.

Tổ 3: Giới thiệu về hình thức tốp ca, minh hoạ một tiết mục tốp ca.

Tổ 4: Giới thiệu về hình thức đồng ca, minh hoạ một tiết mục đồng ca (tổ 4 hoặc cả lớp cùng hát).